



足球



网球



游泳



曲棍球

网球

Wǎng Qiú

Tennis

足球

Zú Qiú

Soccer

曲棍球

Qū Gùn Qiú

Hockey

游泳

Yóu Yǒng

Swimming



滑冰



滑雪



篮球



高尔夫球

滑雪

Huá Xuě

Skiing

滑冰

Huá Bīng

Ice Skating

高尔夫球

Gāo ěr Fū Qiú

Golf

篮球

Lán Qiú

Basketball



排球



保齡球



板球



美式足球

保齡球

Bǎo Líng Qiú

Bowling

排球

Pái Qiú

Volleyball

美式足球

Měi Shì Zú Qiú

American Football

板球

Bǎn Qiú

Cricket



棒球



体操



跨栏

体操

Tǐ Cāo

Gymnastics

棒球

Bàng Qiú

Baseball

跨栏

Kuà Lán

Hurdling